TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 26/8/2021
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Chu Thị Ngọc Lan
2. Bà Phạm Thị Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Thành - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2021/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2020, về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXX-ST ngày 10/8/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1984
Cư trú tại: Khu 04, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ
- *Bị đơn:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1991
Cư trú tại: Khu 04, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Anh Đ có mặt, chị H có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, nguyên đơn là anh Vũ Văn Đ trình bày:

Anh và chị Trần Thị H kết hôn năm 2008 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn chị H về chung sống cùng gia đình anh, đến năm 2011 thì vợ chồng làm nhà ra ở riêng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau. Từ tháng 4/2021 chị H đã bỏ đi, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không quan tâm đến nhau nữa. Nay anh xác định

tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

- Về con chung: Anh Đ xác nhận vợ chồng có 03 con chung là Vũ Thị Thanh T, sinh ngày 03/8/2008, Vũ Trần Quốc T, sinh ngày 14/5/2010 và Vũ Cẩm L, sinh ngày 17/5/2017. Sau khi ly hôn anh và chị H đã thỏa thuận, anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và cháu T, còn giao cho chị H nuôi dưỡng cháu L. Anh và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh Đ không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, bị đơn là chị Trần Thị H xác nhận việc kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn. Chị cũng xác định vợ chồng không còn tình cảm, anh Đ xin ly hôn chị nhất trí. Về con chung, chị H xác nhận như thỏa thuận của anh Đ. Về việc chia tài sản chung, trả nợ chung, chị H có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa phát biểu: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Vũ Văn Đ và chị Trần Thị H.

- Về con chung: Giao cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Thị Thanh T, sinh ngày 03/8/2008 và cháu Vũ Trần Quốc T, sinh ngày 14/5/2010, giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Cẩm L, sinh ngày 17/5/2017, kể từ tháng 8/2021 cho đến khi các cháu thành niên. Anh Đ và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Do chị H rút đơn khởi kiện nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này. Anh Vũ Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không phải giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Đ phải nộp theo quy định của pháp luật. Trả lại cho chị H số tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung chị H đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn là anh Vũ Văn Đ cư trú tại xã Y, huyện H khởi kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình với bị đơn là chị Trần Thị H cư trú cùng địa chỉ, đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử theo quy định.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn Đ và chị Trần Thị H kết hôn với nhau năm 2008, trên cơ sở hai bên đều hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký tại Ủy

ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ, đây là một hôn nhân hợp pháp. Hai bên chung sống hòa thuận đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau. Từ tháng 4/2021 đến nay vợ chồng đã sống ly thân không có trách nhiệm với nhau nữa. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Đ và chị H đã căng thẳng trầm trọng kéo dài, mục đích xây dựng một gia đình hạnh phúc bền vững không đạt được. Do vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đ.

[2.2]. Về con chung: Anh Đ và chị H có 03 con chung là Vũ Thị Thanh T, sinh ngày 03/8/2008, Vũ Trần Quốc T, sinh ngày 14/5/2010 và Vũ Cẩm L, sinh ngày 17/5/2017. Sau khi ly hôn anh Đ và chị H thỏa thuận, anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và cháu T, còn giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu L. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét thỏa thuận giữa anh Đ và chị H là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu, nên cần chấp nhận.

[2.3]. Về tài sản chung, vay nợ chung: Do chị H rút đơn khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung, trả nợ chung nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này. Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết việc chia tài sản chung, trả nợ chung nên không phải giải quyết.

[3]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Đ phải nộp theo quy định của pháp luật. Do chị H rút đơn yêu cầu chia tài sản chung, nên trả lại cho chị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 3 Điều 18, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Vũ Văn Đ và chị Trần Thị H.

2. Về con chung: Giao cho anh Vũ Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Thị Thanh T, sinh ngày 03/8/2008 và cháu Vũ Trần Quốc T, sinh ngày 14/5/2010, giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Cẩm L, sinh ngày 17/5/2017, kể từ tháng 8/2021 cho đến khi các cháu thành niên. Anh Đ và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh Đ và chị H đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung, trả nợ chung của chị Trần Thị H.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Vũ Văn Đ phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền anh Đ phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số: AA/2020/0002727, ngày 15/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Anh Đ đã nộp đủ án phí.

Trả lại cho chị Trần Thị H số tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung đã nộp là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) theo Biên lai số: AA/2020/0002784, ngày 26/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Anh Đ có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị H vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Vũ Thường